|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025* |

**(DỰ THẢO)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 250/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh** **quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng**

**và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương**

**quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý Văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 250/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 250/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.*

**Điều 1.** **Sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 250/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:**

“1. Kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều đối với các tuyến đê cấp IV và cấp V được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Trong năm, trường hợp phát sinh các sự cố cấp bách về đê điều, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động sử dụng nguồn dự phòng, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp xã và huy động các nguồn lực sẵn có tại chỗ để kịp thời xử lý sự cố; trường hợp các địa phương chi cho công tác khắc phục sự cố đê điều phát sinh ở mức độ lớn (vượt quá 70% nguồn dự phòng ngân sách cấp xã và sử dụng hết nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp xã), Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”.

**Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi của cơ quan có thẩm quyền dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

*Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ …. Thông qua ngày tháng năm 2025./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** *-* Ủy ban Thường vụ Quốc hội; - Ủy ban Công tác đại biểu Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ; - Bộ Tài chính; - Kiểm toán Nhà nước khu vực II; - Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp; - TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh; - UBND tỉnh, ủy ban MTTQ tỉnh; - Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh; - Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII; - Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh; - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - HĐND, UBND các xã, phường; - Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh; - Lưu VT, HĐ5, TH2. | **KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH     Trần Tú Anh** |